TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 42/2025/QĐCNTTLH	*Mai Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hà Thị C và anh Lường Văn P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc xin ly hôn của chị Hà Thị C và anh Lường Văn P;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Hà Thị C, sinh ngày 07/02/1995, Số căn cước công dân: 011, ngày cấp: 23/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, tỉnh Sơn La.

Người bị kiện: Anh Lường Văn P, sinh ngày 24/4/1996, Số căn cước công dân: 014, ngày cấp: 23/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị C và anh Lường Văn P nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Chị C và anh P có 02 con chung là cháu Lường Thị Bảo N, sinh ngày 12/10/2015 và cháu Lường Thái S, sinh ngày 19/9/2017. Chị C và anh P thống nhất giao cháu Lường Thị Bảo N cho chị C và giao cháu Lường Thái S cho anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu N, S trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc đến khi có yêu cầu khác theo quy định của pháp luật. Chị C và anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Anh chị có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, chị C và anh P được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản anh, chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hà Thị C và anh Lường Văn P xác nhận tự thoả thuận về tài sản chung, nợ chung vợ chồng và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh Sơn La;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã B;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy